

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN XUÂN LỘC
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **29/2020/HS-ST**

Ngày: 27-02-2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC, TỈNH ĐỒNG NAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- ***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Ông **Phạm Tuấn**
- ***Các Hội thẩm nhân dân:***

1. Ông **Trần Văn Xuân.**
2. Ông **Nguyễn Văn Hiếu.**

Thư ký phiên tòa: Bà **Ngô Thị Châu Loan** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông **Võ Công Văn** - Kiểm sát viên.

Ngày 27/02/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện X xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 15/2020/HSST ngày 04/02/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2020/HSST-QĐ ngày 13/02/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lương Quốc Đ**; Tên gọi khác: Đ man; Giới tính: Nam; Sinh năm 1987 tại Đồng Nai; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp A, xã B, huyện X, tỉnh Đồng Nai; Nơi cư trú: ấp 6, xã F, huyện X, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Lương P, sinh năm 1945 (già yếu) và bà Nguyễn Thị Kim E, sinh năm 1952; sống chung như vợ chồng với chị Lê Thị Như Y, sinh năm 1997; Con: Có 01 người con, sinh năm 2016; Tiền án: Tại bản án số 132/2016/HSST ngày 08/11/2016, bị Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh Đồng Nai xử phạt 02 năm tù, về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/4/2018; Tiền sự: Ngày 29/10/2018, bị Công an huyện X xử phạt hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” và hành vi “Trộm cắp tài sản” theo Quyết định xử phạt số 774/QĐ-XPVPHC; Nhân thân: Ngày 04/10/2002, bị lập hồ sơ đưa vào Trường giáo dưỡng số 4 theo Quyết định số 3331/UBND ngày 16/9/2002 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Bị bắt tạm giam ngày 25/10/2019, hiện đang bị tại Nhà tạm giữ Công an huyện X. *(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)*

- ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

Anh NLQ, sinh năm 1982. Địa chỉ: khu phố C, phường D, thành phố H, tỉnh Đồng Nai.(vắng mặt)

- ***Người làm chứng:***

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 00 giờ 30 phút ngày 25/10/2019, Công an xã F, huyện Xuân Lộc tuần tra tại các tuyến đường trên địa bàn xã, khi đến ấp 6, xã F thì phát hiện Lương Quốc Đ đang điều khiển xe mô tô biển số 60H9-9312 không đội mũ bảo hiểm nên đã yêu cầu dừng xe kiểm tra nhưng Đ không chấp hành mà điều khiển xe bỏ chạy. Lực lượng Công an đã truy đuổi đến khu vực ngã ba Núi Le thuộc ấp G, xã F, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai thì bắt được Đ. Qua kiểm tra phát hiện trong túi áo khoác Đ đang mặc có 01 vỏ gói thuốc lá hiệu BASTOS, bên trong có 01 đoạn ống nhựa hàn kín dài 1,5 cm, chứa chất bột màu trắng, được gói trong tờ giấy bạc, Đ khai là ma túy (heroin). Nhận được tin báo, đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế- ma túy Công an huyện Xuân Lộc đã đến hiện trường tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Đ về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và tiến hành niêm phong tang vật theo quy định. Sau đó, Công an tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Đ tại ấp 6, xã F, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai thì phát hiện thu giữ 01 tờ giấy (loại tờ lịch) bên trong chứa thảo mộc và 01 gói nylon hàn kín, kích thước 02 x 03 cm bên trong đều chứa thảo mộc khô đã được cắt nát, Đ khai là cần sa và thu giữ một số dụng cụ sử dụng ma túy. Lực lượng Công an đã tiến hành niêm phong tang vật theo quy định.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) đoạn ống nhựa, hàn kín, dài 1,5 cm, chứa chất bột màu trắng, thu giữ của Lương Quốc Đ. Đã niêm phong (ký hiệu là M1); 01 (một) tờ giấy (loại tờ lịch) bên trong chứa thảo mộc và 01 gói nylon hàn kín, kích thước 02 x 03 cm bên trong đều chứa thảo mộc khô đã được cắt nát, thu giữ tại phòng ngủ của Lương Quốc Đ. Đã niêm phong (ký hiệu là M2); 01 (một) vỏ bao thuốc lá hiệu BASTOS; 02 (hai) bình thủy tinh gắn ống thủy tinh và ống hút nhựa; 04 (bốn) kim tiêm đã qua sử dụng; 01 (một) kéo kim loại, cán nhựa đỏ; 01 (một) quạt gas; 01 (một) xe mô tô kiểu dáng Dream, màu sơn nâu, nhãn hiệu PRETY, biển số 60H9-9312.

* Tại bản kết luận giám định số 1355/PC09-GĐMT ngày 30/10/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận:

- Mẫu chất bột màu trắng (ký hiệu M1) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,0151 gam loại Heroin (Heroine).

- Mẫu thảo mộc khô đã được cắt nát (ký hiệu M21) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 6,3469 gam loại: Cần sa.

- Mẫu thảo mộc khô đã được cắt nát (ký hiệu M22) được niêm phong gửi đến giám định có khối lượng: 0,1143 gam loại: 4-Fluoro MDMB-BUTINACA.

4-Fluoro MDMB-BUTINACA không thuộc Danh mục chất ma túy và tiền chất ban hành kèm theo Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Thủ tướng chính phủ.

Tại bản cáo trạng số 26/CT-VKS-HS ngày 03/02/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện X truy tố bị cáo Lương Quốc Đ về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm a, khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện X giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo bản cáo trạng và đề nghị: Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải (điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự). Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Lương Quốc Đ từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Đối với người thanh niên tên Tí là người bán ma túy cho bị cáo Đ, hiện chưa xác minh được nhân thân lai lịch nên chưa có cơ sở để xử lý. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện X đang tiếp tục xác minh và xử lý sau.

Đối với người thanh niên tên Út đã cho Đ gói thảo mộc cần sa để sử dụng, hiện chưa xác minh được nhân thân lai lịch nên chưa có cơ sở để xử lý. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện X đang tiếp tục xác minh và xử lý sau.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên: Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì được niêm phong mẫu vật sau giám định số 1355/PC09-GĐMT ngày 30/10/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai; 01 (một) vỏ bao thuốc lá hiệu BASTOS; 02 (hai) bình thủy tinh gắn ống thủy tinh và ống hút nhựa; 04 (bốn) kim tiêm đã qua sử dụng; 01 (một) kéo kim loại, cán nhựa đỏ; 01 (một) quẹt gas.

Đối với xe mô tô kiểu dáng Dream, màu sơn nâu, nhãn hiệu PRETY, biển số 60H9-9312. Quá trình điều tra xác định: Xe mô tô do ông NLQ, sinh năm 1982, trú tại khu phố A, phường B, thành phố H, tỉnh Đồng Nai đứng tên chủ sở hữu, quá trình sử dụng ông NLQ đã bán xe mô tô trên cho Cửa hàng xe gắn máy “Kim Hiền”. Sau đó, Cửa hàng xe gắn máy “Kim Hiền” đã bán lại cho Lương Quốc Đ vào ngày 10/6/2018. Đây là phương tiện Đ sử dụng trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội nên đề nghị tịch thu sung công.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo Lương Quốc Đ khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng của vụ án đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Vào khoảng 00 giờ 30 phút ngày 25/10/2019, tại ấp 7, xã F, huyện X, tỉnh Đồng Nai, Công an huyện X phối hợp với Công an xã F phát hiện và bắt quả tang Lương Quốc Đ, trú tại ấp 6, xã F, huyện X, tỉnh Đồng Nai đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, loại Heroin, có khối lượng 0,0151 gam được để trong gói thuốc lá hiệu BASTOS, giấu trong túi áo khoác đang mặc trên người. Khám xét khẩn cấp nơi ở của Đ, Công an còn phát hiện và thu giữ gói nilon kích thước 02x03cm, bên trong chứa thảo mộc khô, cắt nát. Kết quả giám định là ma túy, có khối lượng 6,3469 gam, loại: Cần sa. Mặc dù trọng lượng các loại ma túy bị cáo tàng trữ dưới mức định lượng nhưng bị cáo đã bị kết án về tội này chưa được xóa án tích. Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Lương Quốc Đ đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

[2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là lao động chính trong gia đình, mẹ bị cáo bị bệnh ung thư trực tràng, cha bị cáo bị bệnh thoái hóa cột sống lưng; bản thân bị cáo đang mắc bệnh HIV và đang nuôi con nhỏ, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến an toàn trật tự tại địa phương. Việc tàng trữ và sử dụng trái phép chất ma túy là nguyên nhân dẫn đến những thiệt hại về tài sản, là nguồn lây lan nhiều căn bệnh nguy hiểm, là nguyên nhân gia tăng các loại tội phạm về hình sự. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Đối với người thanh niên tên Tí đã bán ma túy cho bị cáo, hiện chưa xác minh được nhân thân lai lịch nên chưa có cơ sở để xử lý. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện X đang tiếp tục xác minh và xử lý sau. Đối với người thanh niên tên Út đã cho Đ gói thảo mộc cần sa để sử dụng, hiện chưa xác minh được nhân thân lai lịch nên chưa có cơ sở để xử lý. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện X đang tiếp tục xác minh và xử lý sau.

[6] Về xử lý vật chứng: 01 phong bì được niêm phong mẫu vật sau giám định số 1355/PC09-GĐMT ngày 30/10/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai; 01 (một) vỏ bao thuốc lá hiệu BASTOS; 02 (hai) bình thủy tinh gắn ống thủy tinh và ống hút nhựa; 04 (bốn) kim tiêm đã qua sử dụng; 01 (một) kéo kim loại, cán nhựa đỏ; 01 (một) quẹt gas không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với xe mô tô kiểu dáng Dream, màu sơn nâu, nhãn hiệu PRETY, biển số 60H9-9312. Bị cáo mua ngày 10/6/2018 tại Cửa hàng xe gắn máy “Kim Hiền”, đây là phương tiện đi lại hàng ngày của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[7] Đề nghị của Kiểm sát viên phù hợp một phần với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận phần phù hợp.

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện X, Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện X, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[9] Về án phí: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội và bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

2. Tuyên bố bị cáo **Lương Quốc Đ** phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: Bị cáo **Lương Quốc Đ 01** (Một) năm **02** (Hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 25/10/2019.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì được niêm phong mẫu vật sau giám định số 1355/PC09-GĐMT ngày 30/10/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai; 01 (một) vỏ bao thuốc lá hiệu BASTOS, màu đỏ; 02 (hai) bình thủy tinh gắn ống thủy tinh và ống hút nhựa; 04 (bốn) kim tiêm đã qua sử dụng; 01 (một) kéo kim loại, cán nhựa đỏ; 01 (một) quẹt gas.

Trả lại cho bị cáo Lương Quốc Đ 01 xe xe mô tô kiểu dáng Dream, màu sơn nâu, nhãn hiệu PRETY, biển số 60H9-9312.

Những vật chứng nêu trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện X theo biên bản bàn giao tang vật ngày 05 tháng 02 năm 2020.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lương Quốc Đ nộp 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được thông đạt bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND. T.Đồng Nai;
- VKSND T.Đồng Nai;
- Sở tư pháp T.Đồng Nai;
- Công an H.X;
- VKSND H.X;
- Chi cục THADS H.X;
- Những người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ thi hành án;
- Lưu AV, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Tuấn